

Bản án số: 68/2018/HS-ST

Ngày: 17/9/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Thanh Minh**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Bùi Thị Á Khanh** và ông **Nguyễn Hạ Tuấn**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Diệu Tuyết** – Thẩm tra viên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Thuyên** -Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2018/HSST – QĐ ngày 17/8/2018 đối với bị cáo.

1. Nguyễn Văn T - sinh năm: 1989; STQ: thôn N, xã V, Ứng Hòa, Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị H; anh chị em ruột: Có 03 người bị cáo là thứ nhất; vợ: Ngô Thị S - Sinh năm: 1991; con: Có 02 con (Con lớn sinh năm: 2011; Con nhỏ sinh năm: 2013);

Tiền án: Ngày 28/7/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng, về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Đã chấp hành xong tháng 01/2018.

Tiền sự: Ngày 03/02/2018, bị Công an huyện Ứng Hòa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Chấp hành xong ngày 05/4/2018. Tạm giữ, tạm giam: không; (hiện bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam)

2. Nguyễn Khắc P - sinh năm 1997; STQ: thôn Đ, xã H, Ứng Hòa, Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; con ông Nguyễn Khắc T và bà Vũ Thị P; anh chị em ruột: Có 02 người (bị cáo là thứ hai); vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Ngày 30/10/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức xử phạt 36 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/01/2018.

Tạm giữ, tạm giam: không; (hiện bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam)

- **Người bị hại:** Ông Lương Văn C – sinh năm 1967(vắng mặt)

STQ: thôn K, xã Đ, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Đức M – sinh năm 1975; STQ: thôn T, xã D, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ, ngày 11/5/2018, **Nguyễn Văn T** - Sinh năm: 1989, ở thôn N, xã V, Ứng Hòa ở nhà gọi điện cho **Nguyễn Khắc P**- Sinh năm: 1997, ở Đình Xuyên, Hòa Nam, Ứng Hòa nói: “*em đang ở đâu đấy*”, Phong nói: “*Em đang ở nhà*”, Tuấn nói: “*Đợi anh qua đón, anh em mình đi lấy trộm xe máy nhé*”, Phong nói: “*Vâng*”. Tuấn lấy chiếc vạm phá khóa và lấy xe mô tô biển kiểm soát 29Y3-387.99, đến đón Phong cùng đi. T chở P đi hướng ra Hà Đông, sau đó ra đường 1A về Cầu Giẽ xem ai để xe máy sơ hở thì lấy trộm. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày Tuấn và Phong đi về đến Kim Giang, Đại Cường, Ứng Hòa thấy quán bánh mỳ của chị **Hoàng Thị H**- Sinh năm: 1991, mở cửa, cạnh cửa quán có chiếc xe mô tô Dream biển kiểm soát: 29Y3-370.09 của anh **Lương Văn C**- Sinh năm: 1967, ở Kim Giang, Đại Cường, Ứng Hòa dựng ở đó. Thấy không có người trông giữ, T dừng xe lại, P đi vào mua bánh mỳ để làm khuất tầm nhìn của chị H; lúc này Tuấn đi đến chỗ chiếc xe mô tô Dream biển kiểm soát 29Y3-370.09, dùng vạm phá khóa rồi nổ máy đi; P thấy vậy cũng ra xe mô tô biển kiểm soát 29Y3-387.99 của T nổ máy bỏ chạy theo sau. Khi về đến khu vực thôn Hòa Chanh, Hòa Lâm, Ứng Hòa, Tuấn và Phong dừng lại. Tuấn bảo Phong mở cốp xe của Tuấn lấy cờ lê ra tháo biển kiểm soát của xe 29Y3-370.09 vứt xuống mương nước rồi đi tiếp về Nội Xá, Vạn Thái, Ứng Hòa. Khi về đến dốc Nội Xá, Vạn Thái thì Phong đứng đợi ở đó. Tuấn gọi điện cho người tên **Đ** (không rõ địa chỉ cụ thể) nói: “*Em có xe muốn bán, anh mua không*”, Đ nói “*Có*” và hẹn gặp T ở Nghĩa trang liệt sỹ xã Hòa Xá. Tuấn đi xe mô tô Dream biển kiểm soát 29Y3-370.09 đến gặp Đạt. T nói: “*Xe đưa bạn nó đang cần tiền, nhờ em bán hộ giá 6.000.000 đồng anh mua không, xe không giấy tờ*”. Đạt xem xe, đồng ý mua và trả tiền cho Tuấn. Sau khi bán được xe, T đi gặp P và chia cho P 3.000.000 đồng số còn lại T cầm sử dụng. Sau đó Tuấn chở Phong đi về nhà, khi đi qua phía sau Siêu thị Hiền Lương, Hòa Xá, Ứng Hòa, T đã vứt vạm phá khóa xuống mương nước.

Sau khi mua được xe, khoảng 15 giờ ngày 12/5/2018, Đạt mang xe mô tô Dream đến cửa hàng mua bán xe máy cũ của anh **Nguyễn Đức M** - Sinh năm: 1975, ở thôn Trịnh, Duy Tiên, Hà Nam để gửi nhờ bán, anh Minh không nhận bán hộ vì không có biển kiểm soát thì Đạt nói: “*Anh yên tâm, nếu vài ngày nữa không bán được em sẽ gửi ô tô vào miền nam nhờ bạn bán*”. Nghe Đạt nói anh Minh nghi ngờ và nói để nhờ Công an kiểm tra xe này. Đ nói với anh M: “*Em đi một lát sẽ quay lại*”, nhưng sau đó Đ không quay lại; Thấy vậy, anh M đã trình báo với Công an tỉnh Hà Nam và giao nộp chiếc xe trên cho Công an.

Trước đó, ngày 09/5/2018, T và P đã lấy trộm chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90B2-373.76 của ông **Ngô Văn Giải**- Sinh năm: 1966, ở Xóm 7, Thụy Trại, Tân Sơn, Kim Bảng, Hà Nam. Ngày 17/5/2018, Tuấn và Phong bị Công an tỉnh Hà Nam bắt khẩn cấp. Ngày 25/5/2018, Công an tỉnh Hà Nam đã khởi tố vụ án, khởi tố vị can và tạm giam đối với T và P. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT- Công an

tỉnh Hà Nam đã làm rõ và thông báo cho Công an huyện Ứng Hòa biết việc Tuấn và Phong lấy trộm xe mô tô Dream biển kiểm soát: 29Y3-370.09 của anh Lương Văn Cường- Sinh năm: 1967, ở Kim Giang, Đại Cường, Ứng Hòa. Ngày 13/6/2018, Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Hà Nam bàn giao hồ sơ và vật chứng cho Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ứng Hòa để giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô BKS: 29Y3-370.09; Số khung: 589417; Số máy: 589198.

Ngày 15/6/2018, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ứng Hòa ra yêu cầu định giá tài sản số 53 đối với chiếc xe trên; Tại bản kết luận định giá tài sản số 49, ngày 18/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Ứng Hòa kết luận: chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29Y3-370.09, trị giá: 12.200.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 54/CT-VKS ngày 18 tháng 7 năm 2018 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Khắc P về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đã thừa nhận hành vi như bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 xử phạt bị cáo Tuấn từ 15 đến 18 tháng tù; bị cáo Phong từ 12 đến 15 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ và tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo nhận tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày của bị hại; vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 11/5/2018, Nguyễn Văn T, ở Nội Xá, Vạn Thái, Ứng Hòa và Nguyễn Khắc P, ở Đình Xuyên, Hòa Nam, Ứng Hòa đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô Dream biển kiểm soát: 29Y3-37009 của anh Lương Văn Cường dựng ở cửa hàng bánh mỳ của chị Hoàng Thị Hiền đều ở Kim Giang, Đại Cường, Ứng Hòa, chiếm đoạt tài sản có tổng trị giá là 12.200.000 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự . Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét, hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Khắc P đã thực hiện là nguy hiểm, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, đến trật tự công cộng mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội ở nhiều địa

phương. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo T giữ vai trò chính, là người rủ rê và thực hành tích cực. Bản thân các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Khắc P đều có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nên lần phạm tội lần này được xác định là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, người bị hại đã nhận lại tài sản là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có việc làm ổn định, gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T, P

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô Dream biển kiểm soát 29Y3-370.09, Cơ quan điều tra đã điều tra làm rõ là xe của anh Lương Văn Cường - Sinh năm: 1967, ở Kim Giang, Đại Cường, Ứng Hòa, kết quả tra cứu xe không phải là vật chứng của vụ án nào khác. Ngày 18/6/2018, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ứng Hòa quyết định xử lý vật chứng số 45 bằng hình thức trả lại anh Lương Văn Cường là đúng pháp luật. Đối với hư hỏng ổ khóa điện và làm lại biển kiểm soát anh Cường không yêu cầu các bị can phải bồi thường nên vấn đề dân sự không đặt ra giải quyết.

Đối với chiếc Biển kiểm soát 29Y3-370.09, các bị can vứt xuống mương nước ở khu vực thôn Hòa Chanh, Hòa Lâm, Ứng Hòa và chiếc vạm phá khóa bị can Tuấn vứt xuống mương nước phía sau Siêu thị Hiền Lương, Hòa Xá, Ứng Hòa, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29Y3-387.99 là xe mô tô do Tuấn dùng chở Phong đi trộm cắp tài sản, hiện Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Hà Nam đã thu giữ để giải quyết theo quy định.

Đối với người tên Đạt là người T mới quen ở quán nước của chị Lê Thị T - sinh năm: 1973, ở Xóm Chợ, Hòa Xá, Ứng Hòa. Trong lúc nói chuyện, Tuấn nói có nhu cầu mua xe để làm phương tiện đi lại, T làm quen và lưu số điện thoại của Đ, nhưng do sim điện thoại của T bị hỏng, Tuấn đã thay sim khác nên không còn số của Đ. Mặt khác, T mới quen Đ nên không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể của Đạt. Cơ quan điều tra đã lấy lời khai đối với chị T, nhưng chị T cũng không biết ai tên Đ như T đã khai. Do vậy, không có căn cứ để điều tra làm rõ để xử lý.

Giành quyền khởi kiện đối với số tiền 6.000.000đ đối với người tên Đạt đã mua xe của Tuấn, Phong khi có đủ căn cứ và yêu cầu.

Đối với chiếc điện thoại của T dùng liên lạc với Đ ngày 11/5/2018, quá trình sử dụng T đã làm mất hiện không rõ ở đâu.

Đối với anh Nguyễn Đức M không đồng ý cho Đạt gửi xe tại cửa hàng của mình nên đã trình báo với Công an tỉnh Hà Nam và giao nộp chiếc xe trên cho

Công an. Do vậy, anh M không có lỗi trong việc này, nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là đúng pháp luật.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 BLTTHS năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 135; Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Điều 331, Điều 333 BLTTHS.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Khắc P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt Nguyễn Văn T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án

Xử phạt Nguyễn Khắc P 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án nếu có mặt. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện □ng Hoà;
- Cơ quan T.H.A Dân sự huyện □ng Hoà;
- UBND xã Hợp Thanh, Mỹ Đức, Hà Nội;
- Các đ-ơng sự;
- L-u H/s; V/p./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thanh Minh